

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0671016 - Vật lý đại cương 1

STC : 2(30,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2013-2014

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Trương Ngọc	Toàn	3771020619	09/07/1995	,00	,00	,00	CT
2	Hồ Tấn	Vinh	3771020623	14/01/1995	6,00	5,00	5,30	
3	Nguyễn Văn	Thức	3771020626	12/04/1994	7,00	1,00	2,80	
4	Nguyễn Trần Thành	Nguyên	3771020629	31/07/1995	,00	,00	,00	CT
5	Nguyễn Cao	Đắc	3771020630	01/01/1994	6,50	2,80	3,90	
6	Nguyễn Khắc	Hùng	3771020633	20/02/1995	8,00	1,80	3,70	
7	Trần Quốc	Cường	3771020634	16/02/1995	8,00	4,00	5,20	
8	Đặng Văn	Mẫu	3771020637	10/02/1992	6,00	1,50	2,90	
9	Bùi Bảo	Sơn	3771020638	08/05/1994	5,00	3,50	4,00	
10	Tăng Thanh	Quân	3771020640	02/08/1994	5,00	1,30	2,40	
11	Huỳnh Công	Danh	3771020647	02/04/1995	7,00	2,50	3,90	
12	Nguyễn Hoàng	Hạc	3771020649	27/07/1993	6,50	2,80	3,90	
13	Nguyễn Ngọc	Tài	3771020650	01/02/1995	,00	,00	,00	CT
14	Đậu Đình	Huỳnh	3771020656	12/12/1995	6,00	6,00	6,00	
15	Hoàng Văn	Sơn	3771020663	06/07/1994	6,00	1,00	2,50	
16	Nguyễn Văn	Nam	3771020664	08/05/1994	7,00	2,00	3,50	
17	Lê Xuân	Nguyên	3771020670	13/04/1995	6,00	2,30	3,40	
18	Nguyễn Trọng	Kha	3771020674	05/01/1995	8,00	2,00	3,80	
19	Đoàn Văn	Hiếu	3771020681	06/01/1994	6,00	1,50	2,90	
20	Huỳnh Anh	Vũ	3771020682	23/03/1994	8,00	7,30	7,50	
21	Võ Thành	Mỹ	3771020686	20/02/1994	,00	,00	,00	CT
22	Trương Minh	Tâm	3771020689	10/05/1995	,00	,00	,00	CT
23	Nguyễn Văn	Tài	3771020695	12/02/1993	7,00	1,30	3,00	
24	Bá Quốc	Khánh	3771021086	02/09/1993	7,50	3,50	4,70	
25	Phan Thanh	Phong	3771021205	29/12/1994	6,50	5,30	5,70	
26	Nguyễn Ngọc	Trình	3771021233	10/02/1995	8,00	2,80	4,40	
27	Nguyễn Đức	Tiền	3771021245	02/02/1995	7,00	4,00	4,90	
28	Đặng Xuân	Hiệp	3771021252	19/01/1995	7,00	1,00	2,80	
29	Nguyễn Thanh	Xuân	3771021285	18/04/1995	,00	,00	,00	CT
30	Lê Duy	Linh	3771021316	01/06/1995	6,00	3,30	4,10	
31	Võ Duy	Thanh	3771021323	17/03/1995	7,00	1,80	3,40	
32	Võ Thanh	Ngọc	3771021343	15/10/1995	8,00	1,80	3,70	
33	Lê Văn	Sơn	3771021354	20/09/1994	7,50	2,80	4,20	
34	Nguyễn Văn	Bình	3771021355	02/06/1990	7,00	4,50	5,30	
35	Trần Văn	Vũ	3771021397	07/04/1995	7,00	1,50	3,20	

Học phần : 0671016 - Vật lý đại cương 1
Lớp :

STC : 2(30,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2013-2014 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
36	Nguyễn Ngọc	Linh	3771021415	13/05/1995	7,50	3,30	4,60	
37	Trần Quang	Bảo	3771050401	25/05/1994	7,00	2,80	4,10	

Tổng số : SV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 04 năm 2014

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)